

Số /SKHĐT-TH
V/v hướng dẫn xây dựng Kế hoạch
phát triển kinh tế xã hội năm 2025.

Điện Biên, ngày tháng 5 năm 2024

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Cục Thống kê tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;

Thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 như sau:

I. YÊU CẦU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTXH NĂM 2025

Phù hợp theo nội dung 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện tốt các nội dung, yêu cầu sau:

1. Đối với đánh giá Kế hoạch phát triển KTXH năm 2024

a) Bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, định hướng phát triển theo các nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ và Hội đồng nhân dân các cấp về phát triển KTXH năm 2024.

b) Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển KTXH 06 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2024, đánh giá bảo đảm tính khách quan, trung thực, sát thực tiễn, có so sánh với kết quả thực hiện của năm 2023 và các năm 2021-2023 về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển KTXH năm 2024, bao gồm: những kết quả đạt được trong phát triển kinh tế, xã hội, thể chế, kết cấu hạ tầng, môi trường, cải cách hành chính, chuyển đổi số, quốc phòng, an ninh,... ; các tồn tại, hạn chế, trong đó phân tích kỹ các nguyên nhân chủ quan và khách quan; các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong những tháng cuối năm để kịp thời khắc phục, hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng, cải thiện đời sống Nhân dân.

2. Đối với xây dựng Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025

a) Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025 phải được xây dựng trên cơ sở đánh giá đầy đủ, chính xác tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH các năm 2021-2023, ước thực hiện kết quả năm 2024 và dự báo tình hình quốc tế, trong nước, những vấn đề có ảnh hưởng lớn đến phát triển KTXH của tỉnh; đánh giá, phân tích, dự báo khả năng hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu đề ra tại Kế hoạch 5 năm 2021-2025 từ đó xác định mục tiêu, nhiệm vụ và chỉ tiêu của Kế hoạch năm 2025 đảm bảo phù hợp, bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 của tỉnh, hướng tới thực hiện cao nhất các mục tiêu Kế hoạch.

b) Năm 2025 là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021-2025, các mục tiêu, định hướng và giải pháp đề ra phải bám sát, cụ thể hoá các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, mang tính đột phá, đổi mới, mạnh mẽ, quyết liệt, hiệu quả hơn, đảm bảo tính khả thi, đồng bộ, phù hợp với khả năng thực hiện của các ngành, các cấp, các huyện, gắn với khả năng cân đối, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; gắn kết chặt chẽ giữa kế hoạch phát triển KTXH và kế hoạch đầu tư công.

c) Kế hoạch của các ngành, lĩnh vực và UBND các huyện, thị xã, thành phố phải phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch và kế hoạch phát triển KTXH 5 năm của tỉnh; phù hợp với đặc điểm, trình độ phát triển của từng ngành, từng địa phương; bám sát những dự báo, đánh giá tình hình và bối cảnh trong nước và quốc tế trong giai đoạn tới; đảm bảo kế thừa những thành quả đã đạt được, có đổi mới và tiếp thu, cũng như khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển KTXH.

d) Việc đề xuất các chỉ tiêu theo ngành, lĩnh vực phụ trách: (1) phải thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; trường hợp chỉ tiêu đề xuất không thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia phải có định nghĩa, khái niệm, phương pháp tính rõ ràng, phù hợp với quy định, bảo đảm chính xác, đồng bộ và thống nhất về thông tin, số liệu thống kê, phục vụ tốt công tác theo dõi, đánh giá và xây dựng kế hoạch (2) bảo đảm khả năng thu thập thông tin, theo dõi liên tục, đánh giá định kỳ; không đề xuất các chỉ tiêu chuyên ngành, phức tạp, chủ yếu phục vụ mục đích nghiên cứu; (3) bảo đảm tính khả thi, dễ hiểu, có khả năng so sánh với dữ liệu quá khứ; (4) bảo đảm tính gắn kết chặt chẽ và phản ánh trực tiếp tình hình thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu.

Các nhiệm vụ, giải pháp phải cụ thể hóa về nội dung, thời gian, tiến độ thực hiện, hoàn thành; cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; cá thể hóa trách nhiệm.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2025

Các Sở, ngành, địa phương căn cứ yêu cầu tại mục I, xây dựng báo cáo Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025 với các nội dung chủ yếu, gồm:

1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Trên cơ sở tình hình, kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2024, các ngành, địa phương tổ chức đánh giá và ước thực hiện kế hoạch phát triển KTXH năm 2024 trên tất cả các ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách, quản lý. Nội dung đánh giá phải đầy đủ, thực chất, chính xác các kết quả đạt được (đặc biệt nêu rõ thành tựu nổi bật của năm 2024, so sánh với kết quả thực hiện năm 2023 và thời điểm trước dịch Covid-19), những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân để có biện pháp khắc phục, trong đó có đánh giá các tác động của tình hình thế giới, các vấn đề an ninh truyền thống, an ninh phi truyền thống, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, an ninh mạng,...; bài học kinh nghiệm trong thực hiện kế hoạch năm 2024. Bám sát các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ và Hội đồng nhân dân các cấp về phát triển KTXH năm 2024.

2. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 xây dựng trong bối cảnh tình hình thế giới dự báo tiếp tục chuyển biến nhanh, khó lường. Hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn nhưng cạnh tranh chiến lược, chủ nghĩa bảo hộ, xu hướng liên kết mới trên thế giới, chiến tranh thương mại, phân tách chuỗi cung ứng, trừng phạt về kinh tế, chạy đua về khoa học công nghệ ngày càng gia tăng. Kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm lại, còn đối mặt với nhiều rủi ro, thách thức. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các xu hướng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển bền vững dựa trên khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển mạnh mẽ, ngày càng trở thành xu thế rõ nét, đem lại cả thách thức và thời cơ, đặt ra nhiều yêu cầu đối với mọi quốc gia, dân tộc. Những vấn đề toàn cầu và an ninh phi truyền thống như an ninh lương thực, an ninh tài chính, an ninh mạng, an ninh nguồn nước, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh,... ngày càng tác động mạnh, đa chiều, có thể đe dọa nghiêm trọng đến sự ổn định, bền vững của thế giới, khu vực và nước ta.

Trong nước, năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021-2025, đồng thời là năm tập trung tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV. Tình hình chính trị - xã hội và kinh tế vĩ mô ổn định, các cân đối lớn được đảm bảo; nhiều dự án trọng điểm, quan trọng quốc gia được đưa vào khai thác, môi trường kinh doanh được cải thiện; vị thế, uy tín của nước ta tiếp tục được nâng lên.

Tuy nhiên, khó khăn, thách thức còn rất lớn, nhất là việc hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021-2025. Nền kinh tế có độ mở lớn, chịu tác động mạnh từ những yếu tố bất lợi bên ngoài trong khi những hạn chế, yếu kém nội tại chậm khắc phục. Các vấn đề xã hội, môi trường như già hoá dân số, chênh lệch giàu nghèo, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu... gây áp lực lên công tác điều hành KTXH.

Trong bối cảnh đó, các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, xác định các vấn đề cơ bản của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, trong đó tập trung vào các nội dung chủ yếu sau:

a) *Bối cảnh xây dựng kế hoạch phát triển KTXH năm 2025*: bao gồm nhận định, phân tích những cơ hội, thuận lợi, thách thức, rủi ro của bối cảnh trong nước, khu vực và quốc tế tác động đến việc xây dựng và thực hiện các mục tiêu phát triển KTXH; đặc biệt lưu ý những vấn đề như ảnh hưởng của xung đột quân sự Nga – Ucraina, dải Gaza, Biên Đỏ, chủ nghĩa bảo hộ, xu hướng liên kết mới trên thế giới, tình hình lạm phát, điều chỉnh chính sách của các nền kinh tế lớn, biến động giá cả hàng hoá, nguyên vật liệu, xu hướng chuyển dịch dòng vốn, chuỗi cung ứng toàn cầu, các xu hướng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, các vấn đề an ninh phi truyền thống như dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước, an ninh mạng... tác động trực tiếp, nhiều mặt đến Việt Nam.

b) *Mục tiêu tổng quát của Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025*

c) *Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu*: Các cơ quan, đơn vị đề xuất xây dựng kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2025 đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế triển khai thực hiện và hoàn thành mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

d) *Các định hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu*: Các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiên cứu, đề xuất các định hướng, nhiệm vụ chủ yếu của năm 2025 bảo đảm thống nhất với mục tiêu chung, phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng ngành, địa phương và những định hướng lớn.

(Có hệ thống biểu mẫu của Tỉnh kèm theo)

III. TIẾN ĐỘ, HÌNH THỨC TRIỂN KHAI BÁO CÁO

1. Đề nghị Cục thống kê tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổng hợp, tính toán và cung cấp số liệu dự ước cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2025.

2. Các Sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 theo các hướng dẫn nêu trên gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 20 tháng 6 năm 2024**.

- Báo cáo của các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố theo quy định về nội dung và thời gian trên đây gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư bằng văn bản và bản mềm qua đ/c Email: lananhskhdb@gmail.com¹.

Trên đây là nội dung hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày

¹ Mọi chi tiết xin liên hệ Phòng Tổng hợp KTQD - Sở Kế hoạch và Đầu tư; SĐT: 0215.3825.850.

22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn này, khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ đã nêu ở trên và gửi Báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư đúng thời gian quy định để Sở tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, TH./.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phi Sông

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN

TT	Tên đơn vị
	Các Sở, Ban ngành tỉnh
1	Sở Tài Chính
2	Sở Giáo dục và Đào tạo
3	Sở Công Thương
4	Sở Khoa học và Công nghệ
5	Sở Y tế
6	Sở Tài Nguyên và Môi trường
7	Sở Giao thông Vận tải
8	Sở Nội Vụ
9	Sở Tư pháp
10	Sở Ngoại vụ
11	Ban Dân tộc
12	Sở Xây dựng
13	Sở Nông nghiệp và PTNT
14	Sở Lao động TBXH
15	Sở Thông tin Truyền thông
16	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch
17	Thanh tra tỉnh
18	Mặt trận Tổ quốc tỉnh
19	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
20	Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh
21	Công an tỉnh
22	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Điện Biên
23	Kho bạc Nhà nước tỉnh
24	Cục thống kê tỉnh
25	Bảo hiểm Xã hội tỉnh
	Các huyện, thị xã, thành phố
25	UBND huyện Nậm Pồ
26	UBND huyện Mường Nhé
27	UBND huyện Mường Ảng
28	UBND huyện Tủa Chùa
29	UBND huyện Tuần Giáo
30	UBND huyện Mường Chà
31	UBND huyện thị xã Mường Lay
32	UBND huyện Điện Biên
33	UBND huyện Điện Biên Đông
34	UBND thành phố Điện Biên Phủ
	Các Trường Cao đẳng
35	Trường Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật Điện Biên

TT	Tên đơn vị
36	Trường Cao đẳng Y tế Điện Biên
37	Trường Cao đẳng nghề Điện Biên